| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 21/2023/NQ-HĐND | *Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 10 năm 2023* |

# NGHỊ QUYẾT
## Quy định về quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
## KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 14

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;*

*Xét Tờ trình số 10186/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt cho tổ chức cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt cho tổ chức cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức cung cấp nước sạch thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng nguồn nước sạch do mình cung cấp (thu đồng thời với việc thu tiền sử dụng nước sạch do đơn vị cung cấp).

**Điều 2. Tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt cho tổ chức cung cấp nước sạch**

Để lại 06% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được cho tổ chức cung cấp nước sạch.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 14 thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2023./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp.Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**